

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 10/TTr-STP ngày 21 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận **137** (một trăm ba mươi bảy) ông (bà) là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và phạm vi hoạt động của báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

1. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 36 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 và hoạt động trong phạm vi quy định tại Điều 2 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật tại Khoản 1 Điều này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh thực hiện theo các văn bản mới đó.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin của báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm hoạt động của báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh theo quy định. Khi quy định của pháp luật về báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có sự thay đổi, Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo đến báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh bằng văn bản.

2. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cơ quan, tổ chức đã đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh/nơi báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh đang công tác có văn bản thông báo về Sở Tư pháp để theo dõi.

#### **Điều 4.** Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Ngọc Thành**

**DANH SÁCH**

**Công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Họ và tên	Giới tính	Chức vụ	Đơn vị công tác
<b>I. Sở Tư pháp (16 người)</b>				
1	(1) Lê Thị Ngọc Lam	Nữ	Giám đốc	Sở Tư pháp
2	(2) Nguyễn Như Ý	Nữ	Phó Giám đốc	
3	(3) Nguyễn Đình Chiến	Nam	Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
4	(4) Vũ Thị Hiền	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Hành chính tư pháp
5	(5) Nguyễn Quang Quý	Nam	Trưởng phòng	Phòng Bồi trợ tư pháp
6	(6) Nhâm Thị Lệ Trinh	Nữ	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở
7	(7) Trương Ngọc Quốc	Nam	Phó Chánh Văn phòng	
8	(8) Lương Thị Thảo	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Xây dựng và Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật
9	(9) Dương Thị Thanh Hiếu	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật
10	(10) Trần Thị Quỳnh Liên	Nữ	Chuyên viên	
11	(11) Hồ Đại Đồng	Nam	Chuyên viên	
12	(12) Phạm Huy Vũ	Nam	Trưởng phòng	Phòng Công chứng số 1

13	(13)	Nguyễn Cao Trí	Nam	Giám đốc	Trung tâm dịch vụ Đấu giá tài sản
14	(14)	Lưu Đình Quánh	Nam	Giám đốc	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước
15	(15)	Nguyễn Hoàng Kim Loan	Nữ	Phó Giám đốc	
16	(16)	Trang Thị Thùy Dương	Nữ	Trợ giúp viên pháp lý	
<b>II. Sở Công thương (03 người)</b>					
17	(1)	Huỳnh Thị Kim Chung	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Kỹ thuật an toàn - Môi trường
18	(2)	Nguyễn Thị Kim Loan	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý công nghiệp
19	(3)	Nguyễn Thị Tiên	Nữ	Thanh tra viên	Thanh Tra Sở
<b>III. Sở Kế hoạch và Đầu tư (03 người)</b>					
20	(1)	Đình Hữu Hòa	Nam	Phó Giám đốc	Sở Kế hoạch và Đầu tư
21	(2)	Trần Anh Tuấn	Nam	Trưởng phòng	Phòng Doanh nghiệp, Kinh tế tập thể và Tư nhân
22	(3)	Nguyễn Thanh Ký	Nam	Chuyên viên	Thanh tra Sở
<b>IV. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (02 người)</b>					
23	(1)	Bùi Thị Y Lý	Nữ	Thanh tra viên	Thanh tra Sở
24	(2)	Vũ Thị An Châu	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Quản lý dịch bệnh - Chi cục Chăn nuôi và Thú y
<b>V. Sở Giao thông vận tải (05 người)</b>					
25	(1)	Lê Ngọc Hữu	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý phương tiện người lái
26	(2)	Hồ Thị Thu Hà	Nữ	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở

27	(3)	Nguyễn Bá Minh	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tài chính - Vận tải
28	(4)	Trịnh Quang Hải	Nam	Thanh tra viên	Thanh tra Sở
29	(5)	Nguyễn Văn Quang	Nam	Chuyên viên	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông
<b>VI. Sở Tài nguyên và Môi trường (01 người)</b>					
30	(1)	Hoàng Văn Nhân	Nam	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
<b>VII. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (03 người)</b>					
31	(1)	Trần Ngọc Nhung	Nam	Giám đốc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
32	(2)	Dương Văn Thủy	Nam	Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
33	(3)	Lê Thị Cúc Phương	Nữ	Thanh tra viên	
<b>VIII. Sở Khoa học và Công nghệ (01 người)</b>					
34	(1)	Nguyễn Thị Thúy An	Nữ	Thanh tra viên	Thanh tra Sở
<b>IX. Sở Thông tin và Truyền thông (04 người)</b>					
35	(1)	Lê Vân Anh	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản
36	(2)	Nguyễn Văn Minh	Nam	Trưởng phòng	Phòng Bưu chính - Viễn thông
37	(3)	Phan Đình Hiếu	Nam	Trưởng phòng	Phòng Công nghệ thông tin
38	(4)	Lê Đức Tuyên	Nam	Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
<b>X. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (05 người)</b>					
39	(1)	Trần Anh Sơn	Nam	Trưởng phòng	Phòng Người có công
40	(2)	Nguyễn Tấn Thành	Nam	Trưởng phòng	Phòng Dạy nghề
41	(3)	Nguyễn Ngọc Hải	Nam	Trưởng phòng	Phòng Phòng chống tệ nạn xã hội
42	(4)	Nguyễn Quốc Việt	Nam	Trưởng phòng	Phòng Bảo trợ xã hội

43	(5)	Nguyễn Hữu Tùng	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Lao động - Việc làm
<b>XI. Sở Xây dựng (03 người)</b>					
44	(1)	Nguyễn Bá Thạch	Nam	Giám đốc	Sở Xây dựng
45	(2)	Trần Ngọc Đức	Nam	Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
46	(3)	Rơ Chăm H'Nhi	Nữ	Thanh tra viên	
<b>XII. Sở Nội vụ (04 người)</b>					
47	(1)	Hồ Hải Tàn	Nam	Phó Giám đốc Sở	Sở Nội vụ kiêm Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh
48	(2)	Nguyễn Đình Trúc	Nam	Phó Chánh Văn Phòng	Văn Phòng Sở
49	(3)	Nguyễn Văn Nô	Nam	Phó Trưởng Ban	Ban Tôn giáo tỉnh
50	(4)	Nguyễn Trường Thành	Nam	Trưởng phòng	Phòng Nghiệp vụ - Ban Tôn giáo tỉnh
<b>XIII. Sở Ngoại vụ (01 người)</b>					
51	(1)	Siu Nhét	Nam	Trưởng phòng	Phòng Lãnh sự - Quản lý biên giới
<b>XIV. Sở Y tế (01 người)</b>					
52	(1)	Đình Hà Nam	Nam	Phó Giám đốc	Sở Y tế
<b>XV. Sở Giáo dục và Đào tạo (02 người)</b>					
53	(1)	Phạm Thị Thi Giang	Nữ	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Sở
54	(2)	Võ Văn Hải	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục Trung học, Chính trị và Thường xuyên
<b>XVI. Ban Dân tộc tỉnh (04 người)</b>					

55	(1)	Kpă Đô	Nam	Trưởng Ban	Ban Dân tộc
56	(2)	Huỳnh Kim Đồng	Nam	Phó Trưởng Ban	
57	(3)	Trương Trung Tuyển	Nam	Phó Trưởng Ban	
58	(4)	Puih Hríu	Nam	Chuyên viên	Phòng Chính sách - Kế hoạch
<b>XVII. Thanh tra tỉnh (02 người)</b>					
59	(1)	Trần Hữu Đức	Nam	Chánh Thanh tra	Thanh tra tỉnh
60	(2)	Nguyễn Phúc	Nam	Phó Chánh Thanh tra	
<b>XVIII. Công an tỉnh (45 người)</b>					
61	(1)	Rah Lan Lâm	Nam	Giám đốc	Công an tỉnh
62	(2)	Phạm Hữu Trường	Nam	Phó Giám đốc	
63	(3)	Nguyễn Ngọc Sơn	Nam	Phó Giám đốc	
64	(4)	Dương Văn Long	Nam	Phó Giám đốc	
65	(5)	Đỗ Hồng Lam	Nam	Chánh Văn phòng	Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra
66	(6)	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	Phó Chánh Văn phòng	
67	(7)	Tô Ngọc Tàn	Nam	Trưởng phòng	Phòng An ninh Chính trị nội bộ
68	(8)	Phan Thanh Sơn	Nam	Trưởng phòng	Phòng An ninh điều tra
69	(9)	Phạm Hồng Vinh	Nam	Phó Trưởng phòng	
70	(10)	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng An ninh đối nội
71	(11)	Nguyễn Trường Chinh	Nam	Trưởng phòng	Phòng An ninh kinh tế
72	(12)	Phạm Vũ Nguyễn	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao

73	(13)	Nguyễn Mậu Khanh	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát cơ động
74	(14)	Trương Văn Huy	Nam	Đội trưởng	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
75	(15)	Phạm Hồng Anh	Nam	Phó Trưởng phòng	
76	(16)	Trần Đình Hùng	Nam	Phó Đội trưởng	Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường
77	(17)	Thiệu Hồng Quyết	Nam	Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu
78	(18)	Nguyễn Duy Thọ	Nam	Phó Trưởng phòng	
79	(19)	Huỳnh Ý Nhện	Nam	Phó Trưởng phòng	
80	(20)	Trương Đức Dương	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội
81	(21)	Lê Thành Trung	Nam	Phó Trưởng phòng	
82	(22)	Đinh Ngọc Phước	Nam	Phó Trưởng phòng	
83	(23)	Lương Thị Thu Quỳnh	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát giao thông
84	(24)	Nguyễn Thanh Hải	Nam	Phó Đội trưởng	
85	(25)	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	Đội trưởng	
86	(26)	Đặng Trà Giang	Nam	Đội trưởng	
87	(27)	Trần Nam Phương	Nam	Phó Trưởng phòng	
88	(28)	Lê Công Ngọc	Nam	Phó Đội trưởng	
89	(29)	Đặng Ngọc Hùng	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
90	(30)	Đậu Văn Huy	Nam	Phó Trưởng phòng	
91	(31)	Nguyễn Văn Minh	Nam	Trưởng phòng	
92	(32)	Nguyễn Việt Hợp	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát phòng, chống



93	(33)	Đậu Văn Sỹ	Nam	Phó Đội trưởng	tội phạm về môi trường
94	(34)	Lê Hoàng Nguyên	Nam	Đội trưởng	Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
95	(35)	Ngô Anh Tú	Nam	Đội trưởng	
96	(36)	Chu Kiên Trúc	Nam	Trưởng phòng	
97	(37)	Bùi Tiến Dũng	Nam	Phó Trưởng phòng	
98	(38)	Nguyễn Tiến Khánh	Nam	Phó Trưởng phòng	
99	(39)	Đỗ Mạnh Dũng	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp
100	(40)	Đặng Đình Điệp	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý xuất nhập cảnh
101	(41)	Ninh Thị Minh Hoa	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức cán bộ
102	(42)	Trần Sơn Đại Huynh	Nam	Trưởng phòng	Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc
103	(43)	Đinh Hồng Phương	Nam	Phó Trưởng phòng	
104	(44)	Dương Anh Tuấn	Nam	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra Công an tỉnh
105	(45)	Trần Văn Thanh	Nam	Giám thị	Trại tạm giam
<b>XIX. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (01 người)</b>					
106	(1)	Trần Công Hùng	Nam	Phó Viện Trưởng	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
<b>XX. Tòa án nhân dân tỉnh (02 người)</b>					
107	(1)	Hà Việt Toàn	Nam	Phó Chánh án	Tòa án nhân dân tỉnh
108	(2)	Đinh Thị Thanh Hải	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Tổ chức cán bộ, Thanh tra và Thi đua khen thưởng
<b>XXI. Cục thi hành án dân sự tỉnh (02 người)</b>					
109	(1)	Đào Trọng Giáp	Nam	Cục trưởng	Cục Thi hành án dân sự tỉnh

110	(2)	Phan Đình Hưng	Nam	Phó Cục trưởng	
<b>XXII. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (01 người)</b>					
111	(1)	Hồ Phạm Tuyên	Nam	Trợ lý	Ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị
<b>XXIII. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (01 người)</b>					
112	(1)	Nguyễn Hồng Thái	Nam	Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban	Ban Dân chủ - Pháp luật
<b>XXIV. Cục Thuế tỉnh (02 người)</b>					
113	(1)	Lê Tứ	Nam	Phó Trưởng phòng	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
114	(2)	Phạm Thị Bích	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế
<b>XXV. Báo Gia Lai (01 người)</b>					
115	(1)	Lê Văn Nhung	Nam	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế - Pháp luật
<b>XXVI. Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai (01 người)</b>					
116	(1)	Nguyễn Khắc Quang	Nam	Phó Giám đốc	Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai
<b>XXVII. Liên đoàn Lao động tỉnh (03 người)</b>					
117	(1)	Nguyễn Văn Vinh	Nam	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	Liên đoàn Lao động tỉnh
118	(2)	Huỳnh Thái Dũng	Nam	Phó Chánh Văn phòng kiêm Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	
119	(3)	Nguyễn Thi Xuân	Nữ	Phó Chủ tịch	Công đoàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

<b>XXVIII. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh (02 người)</b>					
120	(1)	Hà Thị Giang Thảo	Nữ	Bí thư	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh
121	(2)	Đỗ Duy Nam	Nam	Phó Bí thư	
<b>XXIX. Hội Nông dân tỉnh (01 người)</b>					
122	(1)	Phan Thị Kim Chi	Nữ	Phó Chủ tịch	Hội Nông dân tỉnh
<b>XXX. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (01 người)</b>					
123	(1)	Lưu Thị Hà	Nữ	Phó Trưởng ban	Ban Xây dựng - Tổ chức Hội
<b>XXXI. Ban An toàn giao thông tỉnh (01 người)</b>					
124	(1)	Võ Ngọc Quảng	Nam	Phó Chánh Văn phòng	Ban An toàn giao thông tỉnh
<b>XXXII. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (07 người)</b>					
125	(1)	Nguyễn Văn Đăng	Nam	Chi cục Trưởng	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm
126	(2)	Nguyễn Thị Minh Trang	Nữ	Trưởng phòng	
127	(3)	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	Phó Trưởng phòng	Phòng Công tác thanh tra
128	(4)	Nguyễn Thị Thùy Vân	Nữ	Chuyên viên	
129	(5)	Phạm Thị Thái Hồng	Nữ	Chuyên viên	
130	(6)	Nguyễn Ngọc Thanh Trang	Nữ	Trưởng phòng	Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp
131	(7)	Nguyễn Thị Thúy Diễm	Nữ	Chuyên viên	
<b>XXXIII. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (01 người)</b>					
132	(1)	Trần Thị Mai Thoa	Nữ	Chuyên viên	Phòng Tổ chức hành chính tổng hợp
<b>XXXIV. Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai (01 người)</b>					
133	(1)	Nguyễn Duy Ngọc	Nam	Phó Chủ nhiệm	Đoàn Luật sư tỉnh

<b>XXXV. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (04 người)</b>					
134	(1)	Nguyễn Văn Nghị	Nam	Phó Chính ủy	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
135	(2)	Đình Hữu Ninh	Nam	Phó Chủ nhiệm Chính trị	
136	(3)	Nguyễn Hoan	Nam	Trưởng Ban	Ban Tuyên huấn - Phòng Chính trị
137	(4)	Nguyễn Đình Yên	Nam	Trưởng Ban	Ban Bảo vệ an ninh Quân đội - Phòng Chính trị

*Danh sách này có 137 (một trăm ba mươi bảy) người./.*